

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 74/2019/HS-ST
Ngày 30 -9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài N

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Đức T

Ông Trương Thành H

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đào Thị Lệ T– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Giang H - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019

, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Trọng N, tên gọi khác: Ô; Giới tính: Nam; Sinh năm 1990, tại Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp 1, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: thợ cửa sắt; Trình độ học vấn: 07/12; Cha: Nguyễn Văn T, sinh năm 1959 – đã chết; Mẹ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1960; Bị cáo có hai anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1997, bị cáo chưa có vợ.

Tiền sự: Ngày 28/10/2015, Nguyễn Trọng N bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 tháng, đến ngày 23/6/2017, N đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa tiền sự. Ngày 09/4/2019 Chủ tịch UBND xã Lộc Thiện ban hành Quyết định số 98 về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, Phường với thời hạn là ba tháng, tính từ ngày 10/4/2019.

Tiền án: Ngày 20 tháng 3 năm 2007, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, xét xử tuyên phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Ninh từ ngày 07/6/2019 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Minh T; Tên gọi khác: Lỳ; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989 tại Bình Phước; Nơi cư trú: ấp 11a, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 05/12; Cha: Nguyễn Minh T, sinh năm 1953- đã chết; Mẹ: Trần Thị T, sinh năm 1953; Bị cáo có 04 anh em, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất là bị cáo; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 05/9/2016, Nguyễn Minh T bị Tòa án nhân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng, đến ngày 29/11/2017, T đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa tiền sự.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Ninh từ ngày 11/6/2019 đến nay.

bị cáo có mặt tại phiên tòa

***bị hại:** bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm: 1979 – Vắng mặt tại phiên tòa

HKTT: KP Ninh Hòa, TT Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, Bình Phước

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Ông Đồng Văn T, sinh năm: 1967 – Có mặt tại phiên tòa

HKTT: ấp Cây Chặt, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 ngày 06/6/2019, Nguyễn Trọng N cùng Nguyễn Minh T đi bộ từ nhà của T thuộc ấp 1, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh ra tiệm game bắn cá thuộc khu phố Ninh Thịnh, thị trấn Lộc Ninh để chơi game. Trên đường đi N phát hiện bên hông nhà chị Dương Thị Kim C thuộc khu phố Ninh Thịnh, thị trấn Lộc Ninh có một chiếc xe đạp điện hiệu HK Bike màu đỏ trắng. N rủ T lấy trộm xe đạp điện bán lấy tiền mua ma túy sử dụng thì T đồng ý. T trèo qua hàng rào sắt vào trong lấy trộm xe đạp điện dắt ra hàng rào rồi vác xe đưa qua hàng rào cho N ở ngoài. Sau khi lấy được xe cả hai mang đến tiệm ve chai của anh Đồng Văn T thuộc ấp Cây Chặt, xã Lộc Tấn bán cho anh Thanh với giá 365.000 đồng. T cất giữ 130.000 đồng, còn đưa cho N 235.000 đồng nói N vào xóm Đào thuộc khu phố Ninh Phú, thị trấn Lộc Ninh mua ma túy sau đó mang về nhà N sử dụng. Sau khi bị mất tài sản chị C làm đơn trình báo cơ quan Công an. Đến khoảng 17 giờ 00 ngày 07/6/2019 N đến cơ quan Công an thị trấn Lộc Ninh đầu thú.

Quá trình điều tra Nguyễn Trọng N và Nguyễn Minh T đã thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe đạp điện hiệu HK Bike màu đỏ trắng.

Căn cứ biên bản kết luận định giá tài sản số: 03/6/BBKL.ĐGTS ngày 07/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lộc Ninh, kết luận: 01 chiếc xe đạp điện hiệu HK Bike màu đỏ trắng trị giá 4.720.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc xe đạp điện hiệu HK Bike màu đỏ trắng cho chị Dương Thị Kim C là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: chị Dương Thị Kim C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Anh Đồng Văn T không yêu cầu bị cáo Nguyễn Trọng N và Nguyễn Minh T trả lại số tiền 365.000 đồng.

Tại phiên tòa địa diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N từ 18(mười tám) đến 21(hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2019 và tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 15(mười lăm) đến 18(mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2019 và tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay, các bị cáo đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định:

Vào khoảng 11 giờ ngày 06/6/2019, tại Khu Phố Ninh Thịnh, TT Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, bị cáo N và bị cáo T đã có hành vi lén lút trộm cắp một xe đạp điện hiệu HK Bike màu đỏ trắng của chị Nguyễn Thị Kim C, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.720.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo là liều lĩnh, xem thường pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân được luật pháp bảo vệ. Các bị cáo

thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, có giai đoạn chuẩn bị phạm tội rõ ràng. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Các bị cáo nhận thức được trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, lười biếng lao động và muốn nhanh chóng có tiền để chơi game, sử dụng ma túy mà không phải lao động nên đã thực hiện tội phạm.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, hai bị cáo đều là người trực tiếp thực hiện hành vi tội phạm, trong đó bị cáo N là người khởi xướng và rủ rê và cùng bị cáo T thực hiện lấy chiếc xe đạp điện đem đi bán lấy tiền tiêu xài.

Hành vi của các bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố các bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hội đồng xét xử cần xử phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra để có đủ điều kiện răn đe, giáo dục các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa C.

[3] Đối với bị cáo N, ngày 20 tháng 3 năm 2007, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng. Bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân thì nay lại tiếp tục phạm tội.

Đối với bị cáo T, khi bị cáo N có hành vi rủ rê bị cáo phải ngăn cản kịp thời, nhưng vì tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã đồng ý cùng bị cáo N thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Tuy nhiên tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo N được hưởng tình tiết người phạm tội ra đầu thú định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét các bị cáo không nghề nghiệp ổn định, có tiền sự, bản thân nghiện ma túy nên cần cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bà C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Đồng Văn T có hành vi mua chiếc xe đạp điện, anh Thanh không biết tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh không khởi tố và Anh Thanh không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 365.000đ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1) Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trọng N** và **Nguyễn Minh T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 01 (một) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01 (một) năm 03(ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2) Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

3) *Về án phí*: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo N, bị cáo T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, N vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú lên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKShuyệnLộc Ninh
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- CA huyện Lộc Ninh
- CA tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Hoài N